

NGHỊ QUYẾT

Về mục tiêu, nhiệm vụ công tác năm 2026

Năm 2025, trong bối cảnh bị tác động bởi thiên tai và biến động kinh tế thế giới, tỉnh Thái Nguyên vẫn giữ vững ổn định và đạt nhiều kết quả quan trọng. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được triển khai quyết liệt, kịp thời; việc sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp được tổ chức đồng bộ, đã từng bước phát huy hiệu quả, bảo đảm bộ máy hoạt động thông suốt. Kinh tế tiếp tục duy trì tăng trưởng; thu ngân sách Nhà nước hoàn thành kế hoạch, tạo nguồn lực quan trọng cho phục hồi phát triển và khắc phục hậu quả thiên tai. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội có chuyển biến tích cực; an sinh xã hội được bảo đảm. Chuyển đổi số, cải cách hành chính và khoa học - công nghệ tiếp tục được đẩy mạnh. Quốc phòng - an ninh được tăng cường; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tiếp tục chuyển biến tích cực; Đại hội đảng bộ các cấp tổ chức đúng tiến độ, chất lượng; sắp xếp tổ chức bộ máy được triển khai nghiêm túc theo chỉ đạo của Trung ương.

Tuy nhiên, một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt thấp; thu hút đầu tư chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh; tiến độ một số dự án trọng điểm còn chậm do giải phóng mặt bằng. Kinh tế tư nhân phát triển chưa tương xứng tiềm năng; nhiều doanh nghiệp còn khó khăn trong sản xuất, kinh doanh. Công tác phối hợp giữa các đơn vị, địa phương chưa thật sự nhịp nhàng, chưa giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của cơ sở, người dân, doanh nghiệp.

Với quyết tâm chính trị cao, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tập trung lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị năm 2026 với phương châm: **“Đoàn kết - Kỷ cương - Hành động - Hiệu quả - Phát triển”**.

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chủ động, linh hoạt, sáng tạo nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện 20 Đề án trọng tâm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trong năm 2026, tạo tiền đề quan trọng để thực hiện thắng lợi 36 mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Tiếp tục ưu tiên, thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng kinh tế đi đôi với đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống cho nhân dân. Tăng cường quốc phòng - an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Các chỉ tiêu kinh tế

(1) Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) theo giá hiện hành năm 2026 đạt trên 218,566 nghìn tỷ đồng. Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp, xây dựng 54,4%; nông, lâm nghiệp, thủy sản 10,4%; dịch vụ 31,8%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 3,4%.

(2) Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) theo giá so sánh năm 2026 đạt từ 10,5% trở lên.

(3) GRDP bình quân đầu người năm 2026 đạt trên 126 triệu đồng.

(4) Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP tỉnh Thái Nguyên đạt trên 33,8%.

(5) Tỷ lệ thu ngân sách Nhà nước so với GRDP đạt từ 12,2% trở lên.

(6) Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn năm 2026 theo giá hiện hành đạt trên 135 nghìn tỷ đồng.

(7) Tỷ lệ vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn so với GRDP năm 2026 đạt 60%.

(8) Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 12,5%.

(9) Giá trị sản phẩm nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 4%. Năm 2026, tổng giá trị sản phẩm thu được từ cây chè đạt trên 16,8 nghìn tỷ đồng.

(10) Giá trị xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn tăng 10%; trong đó, xuất khẩu địa phương tăng 9%.

2.2. Các chỉ tiêu xã hội

(11) Dân số năm 2026 đạt 1.729 nghìn người. Tốc độ tăng dân số đạt trên 1%.

(12) Năm 2026, tuổi thọ trung bình đạt từ 74,6 tuổi trở lên.

(13) Năm 2026, chỉ số phát triển con người (HDI) đạt từ 0,76 trở lên.

(14) Năm 2026, số lao động có việc làm trong nền kinh tế đạt 783 nghìn người trở lên.

(15) Năm 2026, tỷ trọng lao động có việc làm trong nền kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 20,3%; Công nghiệp và xây dựng chiếm 41,6%; Dịch vụ chiếm 38,1%.

(16) Năm 2026, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 71,8%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 38% trở lên.

(17) Năm 2026, tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 3%. Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực nông thôn dưới 2,3%.

(18) Năm 2026, năng suất lao động theo giá hiện hành đạt từ 288 triệu đồng/lao động trở lên; tốc độ tăng năng suất lao động theo giá so sánh đạt từ 8,45% trở lên.

(19) Năm 2026, có từ 17,5 bác sỹ, 49,2 giường bệnh trên 01 vạn dân.

(20) Năm 2026, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95%.

(21) Năm 2026, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; phần đầu trên 80,1% trường học đạt chuẩn quốc gia.

(22) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) duy trì mức giảm trên 1,5 điểm%.

(23) Năm 2026, thu nhập bình quân đầu người đạt trên 5,8 triệu đồng/tháng.

(24) Năm 2026, tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch, đạt chuẩn theo quy định tại nông thôn phần đầu đạt 63%, thành thị đạt 96,5%.

(25) Phần đầu năm 2026 có 19% số xã đạt chuẩn nông thôn mới (theo khung chỉ tiêu mới).

(26) Năm 2026, có trên 90% gia đình văn hóa; trên 90% thôn (xóm), tổ dân phố văn hoá; trên 92% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

(27) 100% tổng số hồ sơ công việc của cả tỉnh (gồm cấp tỉnh, cấp xã) được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trên mạng; hạ tầng mạng truy cập băng rộng cố định được đầu tư; 95% người sử dụng có khả năng truy nhập tốc độ trên 01Gb/s; mạng băng rộng di động 5G phủ sóng 70% dân số.

2.3. Các chỉ tiêu về môi trường

(28) Tỷ lệ che phủ rừng từ 60% trở lên.

(29) Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 100%; tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%.

(30) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý theo quy định đạt từ 91% trở lên. Tỷ lệ nước thải đô thị được thu gom và xử lý bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt yêu cầu theo loại đô thị tương ứng đạt 50%.

(31) Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt từ 83,3% trở lên.

(32) Tỷ lệ phương tiện giao thông công cộng (xe buýt, tắc-xi) sử dụng năng lượng xanh năm 2026 đạt từ 38% trở lên.

2.4. Về quốc phòng - an ninh

(33) Năm 2026, phần đầu xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ đạt từ 3,2% trở lên so với dân số của tỉnh. Thực hiện giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho 100% các đối tượng theo quy định.

(34) Năm 2026, có ít nhất 25% xã, phường trên địa bàn tỉnh không có ma túy; kiểm chế tai nạn giao thông, nhất là các vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng, phần đầu kéo giảm 5% trên cả 3 tiêu chí (số vụ, số người chết và số người bị thương).

2.5. Các chỉ tiêu về xây dựng Đảng

(35) Có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(36) Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt từ 3,2% trở lên so với tổng số đảng viên của Đảng bộ tỉnh đầu nhiệm kỳ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về kinh tế

Tập trung nâng cao năng lực sản xuất, phấn đấu chỉ số IIP tăng 12,5%; hỗ trợ doanh nghiệp duy trì ổn định sản xuất, mở rộng công suất và đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp quy mô lớn. Tăng cường thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị, nhất là trong các ngành công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, chế biến - chế tạo; chủ động làm việc với các nhà đầu tư FDI để đảm bảo ổn định và tăng trưởng sản xuất kinh doanh, chuỗi cung ứng và dòng vốn vào các khu, cụm công nghiệp.

Tăng cường đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp; tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, tự động hóa, công nghệ tiết kiệm năng lượng trong doanh nghiệp; khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ và nâng cao năng lực quản trị.

Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững và thích ứng biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng; mở rộng vùng sản xuất hàng hóa tập trung, an toàn, hữu cơ; phát triển mạnh cây chè, cây ăn quả và lúa chất lượng cao. Phát triển chăn nuôi trang trại, an toàn sinh học. Tiếp tục duy trì ổn định tỷ lệ che phủ rừng, nâng cao quản lý bảo vệ rừng, trồng rừng gỗ lớn và mở rộng diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC). Ban hành Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thúc đẩy phát triển nông nghiệp tại các xã, phường khu vực phía Bắc của tỉnh trên cơ sở tiềm năng, lợi thế địa phương. Khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã mở rộng đầu tư, tham gia liên kết trong sản xuất - chế biến - tiêu thụ.

Thúc đẩy phát triển hợp tác xã nông nghiệp, sản phẩm OCOP, xúc tiến thương mại nông sản; đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, môi trường; tăng cường công tác quản lý thủy lợi, bảo đảm an toàn hồ đập, chủ động phòng chống thiên tai, tập trung triển khai hiệu quả các dự án đê, kè, chống ngập, đồng thời khẩn trương hoàn thiện kết cấu hạ tầng các khu dân cư, khu đô thị, bàn giao cho các địa phương để đồng bộ các giải pháp thoát nước, chống ngập; tăng cường công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, góp phần hoàn thành mục tiêu phát triển nông nghiệp, môi trường năm 2026.

Thực hiện tốt công tác khuyến công, xúc tiến thương mại; thu hút, tạo điều kiện phát triển hệ thống phân phối hiện đại (trung tâm thương mại, siêu thị, chợ đầu mối) kết hợp với khai thác hiệu quả các kênh thương mại điện tử, thanh toán số; tổ chức và tham gia các sự kiện xúc tiến thương mại, hội chợ quốc tế để quảng bá sản phẩm, đặc biệt là sản phẩm văn hóa - du lịch. Tăng cường phát huy kết nối cung cầu hàng hóa; hình thành các chuỗi liên kết dọc và liên kết ngang, giữa các nhà sản xuất, nhà phân phối và nhà cung ứng dịch vụ hỗ trợ.

Các địa phương tập trung triển khai công tác quy hoạch, bảo đảm phù hợp với quy hoạch tỉnh, bám sát định hướng phát triển vùng và yêu cầu thực tiễn sau hợp nhất; gắn quy hoạch với nhu cầu phát triển đô thị, hạ tầng giao thông, logistics, công nghiệp và nông nghiệp giá trị cao. Tăng cường phối hợp, gắn kết, đồng bộ giữa các xã, phường trong tỉnh và với các xã của các tỉnh lân cận trong phát triển hạ tầng giao thông, quản lý tài nguyên, môi trường, sản xuất kinh doanh, liên kết phát triển du lịch, xúc tiến đầu tư và hình thành các chuỗi cung ứng liên vùng; qua đó tạo động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh.

Tập trung triển khai các công trình giao thông trọng điểm như giao thông chiến lược, đường liên kết, kết nối vùng, các tuyến đường dân sinh thiết yếu; đẩy mạnh giải phóng mặt bằng, lựa chọn nhà thầu đủ năng lực, bảo đảm tiến độ, chất lượng và phát huy hiệu quả đầu tư.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực kinh tế và đời sống xã hội. Khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, áp dụng mô hình sản xuất xanh, năng lượng tái tạo và tiết kiệm năng lượng; xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hỗ trợ doanh nghiệp khoa học - công nghệ phát triển.

Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong các cơ quan nhà nước, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, hoàn thiện nền tảng chính quyền số và kinh tế số; thúc đẩy kết nối, chia sẻ dữ liệu, sử dụng dữ liệu trong công tác chỉ đạo, điều hành trực tuyến; đào tạo, tập huấn, nâng cao kỹ năng số và lan tỏa hoạt động chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục xây dựng hạ tầng số đồng bộ, hiện đại, mở rộng dịch vụ bưu chính công ích, nâng cao chất lượng mạng viễn thông, bảo đảm an toàn thông tin và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

2. Về văn hoá - xã hội

Triển khai hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trọng tâm là Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, nề nếp, thân thiện. Rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp theo hướng hợp lý, tinh gọn; đẩy mạnh xây dựng trường chuẩn quốc gia và mở rộng tiếp cận giáo dục chất lượng cao. Tăng cường học liệu số, trang thiết bị hiện đại và chuyển đổi số trong quản lý giáo dục. Trong đào tạo nghề, đẩy mạnh đào tạo gắn với nhu cầu doanh nghiệp, nhất là các ngành công nghiệp chế tạo, điện tử, cơ khí, logistics, du lịch, thương mại và nông nghiệp công nghệ cao; thúc đẩy liên kết giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp để phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao, đáp ứng yêu cầu phát triển các khu công nghiệp và chuyển dịch cơ cấu lao động.

Quan tâm công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân; củng cố năng lực mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng theo Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị “Về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân”. Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về y tế.

Phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa và truyền thống cách mạng của tỉnh; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao; ưu tiên tu bổ các di tích đã xếp hạng xuống cấp, nhất là các di tích gắn với phát triển du lịch bền vững.

Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa – lịch sử, sinh thái, trải nghiệm vùng trà; phát huy tiềm năng, lợi thế khu du lịch Hồ Núi Cốc, hồ Ba Bể; nâng cấp hạ tầng du lịch; phát triển nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao. Thúc đẩy liên kết chuỗi du lịch vùng Việt Bắc với các vùng du lịch trọng điểm quốc gia; tổ chức các sự kiện cấp vùng nhằm quảng bá hình ảnh Thái Nguyên, hướng tới xây dựng Thái Nguyên trở thành trung tâm du lịch văn hóa - lịch sử - sinh thái của vùng và của cả nước.

Tiếp tục phát triển thể dục thể thao quần chúng nhằm nâng cao sức khỏe, chất lượng nguồn nhân lực; chú trọng đầu tư trọng điểm cho các môn thể thao truyền thống và thế mạnh của tỉnh, các môn có khả năng đạt thành tích cao tại các giải trong nước, khu vực và quốc tế.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; thúc đẩy chuyển đổi số báo chí; chủ động định hướng dư luận trên báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở; quảng bá hình ảnh, tiềm năng, lợi thế của tỉnh nhằm thu hút đầu tư, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện đầy đủ chính sách an sinh xã hội; nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững, sinh kế thích ứng biến đổi khí hậu; nâng cao chất lượng nhà ở, nước sạch và dịch vụ xã hội cơ bản ở khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Phát triển thị trường lao động gắn với nhu cầu doanh nghiệp; hỗ trợ chuyển đổi việc làm cho lao động sau thiên tai và góp phần chuyển dịch

cơ cấu lao động, việc làm theo hướng tăng lao động công nghiệp - dịch vụ. Tăng cường triển khai chương trình dạy nghề cho người trong độ tuổi lao động, đào tạo nghề gắn với thực hành; hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động thuộc hộ nghèo, dân tộc thiểu số.

3. Công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương; xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, khu vực phòng thủ các cấp vững chắc; nâng cao chất lượng tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu của các lực lượng vũ trang. Tổ chức thành công Diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh. Bồi dưỡng, giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo quy định; tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng lực lượng, tập huấn, huấn luyện theo kế hoạch.

Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, tấn công trấn áp các loại tội phạm, vi phạm, tệ nạn xã hội, giảm tội phạm về trật tự xã hội, tập trung đấu tranh với tội phạm ma túy, kinh tế, môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao; bảo đảm giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nhất là trước, trong và sau thời gian diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Công tác đối ngoại: Tăng cường quán triệt và triển khai đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại; đẩy mạnh hội nhập quốc tế trên tất cả các lĩnh vực theo tinh thần Nghị quyết 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, phục vụ phát triển bền vững của tỉnh giai đoạn 2025 - 2030. Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản về đối ngoại của tỉnh theo chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, củng cố quan hệ hợp tác truyền thống, hữu nghị đã có giữa tỉnh với các địa phương và đối tác trong nước, nước ngoài. Mở rộng, phát triển mối quan hệ hợp tác với các đối tác mới phục vụ mục tiêu phát triển của tỉnh, ưu tiên hợp tác về xúc tiến đầu tư, đào tạo nhân lực, giáo dục, y tế và chuyển giao công nghệ.

4. Công tác xây dựng Đảng

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; các Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội. Chủ động cụ thể hóa các chủ trương, nhiệm vụ phù hợp với tình hình của tỉnh sau hợp nhất, sáp nhập.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm và chất lượng thực thi công vụ, đồng thời thường xuyên khích lệ, động viên đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ; tăng cường trách

nhệm của người đứng đầu các cấp trong thực hiện chức trách, nhệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định, nghị quyết của Đảng; phát huy dân chủ gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Đổi mới, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện các quy định của Đảng, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của cấp trên; tăng cường giáo dục lý luận chính trị gắn với tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chủ động nắm bắt tư tưởng, định hướng dư luận xã hội; nâng cao hiệu quả lãnh đạo, quản lý báo chí; lan tỏa thông tin tích cực, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thông tin xấu độc; ngăn chặn suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Tập trung hoàn thiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, cơ cấu lại, bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ sau hợp nhất tỉnh bảo đảm đồng bộ, ổn định, phù hợp; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát; nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp; rà soát, ban hành, điều chỉnh, bổ sung quy chế làm việc, các quy định, cơ chế phối hợp của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp bảo đảm thống nhất, đồng bộ, phù hợp yêu cầu mới. Xác định rõ nhệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, nhệm vụ thường xuyên; đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng; tăng cường kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

Tiếp tục cải tiến phương thức lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy các cấp; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; phát huy vai trò tự chủ, tự chịu trách nhệm của địa phương, cơ sở. Tăng cường cải cách hành chính trong Đảng; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ; bảo vệ chính trị nội bộ.

Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng. Tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát năm 2026 bảo đảm trọng tâm, trọng điểm; tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, các địa bàn có vấn đề nổi cộm, nhiều bức xúc. Tăng cường giám sát thường xuyên thông qua ứng dụng công nghệ số; phát huy trách nhệm tự kiểm tra của cấp ủy, tổ chức đảng; phát hiện, chấn chỉnh kịp thời vi phạm ngay từ cơ sở. Phối hợp chặt chẽ giữa kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử và giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Đôn đốc thực hiện kết luận sau kiểm tra, giám sát, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật được duy trì nghiêm.

Tiếp tục đổi mới công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo theo hướng thiết thực, sâu sát với thực tiễn; phát huy vai trò Nhân dân trong tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Tăng cường đối thoại giữa người đứng đầu với Nhân dân; xây dựng lực lượng nòng cốt là người có uy tín, nhất là ở vùng dân tộc, tôn giáo; giải quyết

dứt điểm các vấn đề phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ “điểm nóng”. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động; khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, đoàn kết, khát vọng cống hiến của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chương trình công tác trọng tâm về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện nghiêm việc kê khai tài sản, thu nhập; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp, thi hành pháp luật theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Tập trung xử lý dứt điểm những vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, gây thất thoát, lãng phí ngân sách, tài sản nhà nước, những vấn đề bức xúc được dư luận xã hội quan tâm; xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm, khắc phục hậu quả, thu hồi tài sản thất thoát theo quy định.

5. Xây dựng chính quyền các cấp vững mạnh; nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND các cấp; nâng cao chất lượng kỳ họp, hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri; tăng cường chất vấn và trả lời chất vấn theo hướng dân chủ, thiết thực, hiệu quả. Đẩy mạnh khảo sát, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia; nâng cao chất lượng phản biện xã hội đối với các dự án, dự thảo văn bản quan trọng. Lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 bảo đảm dân chủ, đúng quy định.

Nâng cao năng lực quản lý, điều hành hiệu quả thiết thực, cụ thể của chính quyền các cấp; tăng tính chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo; chú trọng giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc ở cơ sở. Thực hiện phân cấp, ủy quyền hợp lý cho cấp xã, đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát.

Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên cơ sở tổ chức bộ máy đã được kiện toàn; tăng cường hiệu quả phối hợp, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng thiết thực, sâu sát cơ sở. Nâng cao chất lượng tuyên truyền, vận động, tập hợp Nhân dân; phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát, phản biện xã hội; giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên; nắm chắc tình hình dư luận xã hội và kịp thời tham mưu xử lý các vấn đề nổi cộm ngay từ cơ sở.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, cấp ủy, chính quyền các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung Nghị quyết này để xác định các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026 của cấp mình, xây dựng chương trình, kế hoạch triển

khai cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện tốt mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết đề ra, phân đấu hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại và công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở mức cao nhất. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, đánh giá các chương trình, đề án đã được cấp ủy, chính quyền thông qua.

2. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh chỉ đạo:

2.1. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh thể chế hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương của Đảng, bảo đảm tiến độ, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết này và các Nghị quyết của Tỉnh ủy; triển khai hiệu quả các luật và các quy định pháp luật có liên quan được Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương mới ban hành, cụ thể hóa bằng các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2.2. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh có kế hoạch tổ chức thực hiện và tuyên truyền, vận động nhân dân, tổ chức tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể đối với từng cấp, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ để tổ chức thực hiện, phân đấu đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết này.

4. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ và theo sự phân công của Ban Thường vụ Tỉnh ủy có trách nhiệm giúp Tỉnh ủy theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*báo cáo*),
- Các ban xây dựng Đảng Trung ương (*báo cáo*),
- Văn phòng Trung ương Đảng (*báo cáo*),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

VXCuong/P.TH/215

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**

Trịnh Xuân Trường